

Số: 549/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 515/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:*

**1. Ông Ngô Quang V, sinh năm 1963;**

Nơi cư trú: NTT25, số 82 đường N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

**2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966;**

Nơi cư trú: NTT25, số 82 đường N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn ngày 29 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Ngô Quang V và bà Nguyễn Thị T.

- **Về con chung:** Ông bà xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Ngô Duy Đ, sinh ngày 20/09/1993 và Ngô Quốc T, sinh ngày 30/04/2001.

Hiện các con chung của ông bà đã trưởng thành nên Toà án không xem xét việc giao nuôi con.

- **Về tài sản chung (gồm động sản + bất động sản chung):** Ông bà thống nhất tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xem xét.

- **Về các khoản nợ chung:** Ông bà xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

- **Về các vấn đề khác:** Không.

2. Về lệ phí: Ông V được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Toà án. Bà T phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0036680 ngày 12/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, Hà Nội. Bà T đã nộp đủ lệ phí Toà án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;
- UBND phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) (GCNKH số 137 quyền số 01-92 ngày 13/11/1992);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Diệu Thúy**